

Số: 104/2026/QĐST-HNGĐ

Đồng Tháp, ngày 04 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 167/2026/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2026, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Anh **Nguyễn Trung T**, sinh năm 2001;

Địa chỉ: Tổ 15, ấp B, xã T, tỉnh An Giang.

- *Bị đơn*: Chị **Nguyễn Thị Tường V**, sinh năm 1999;

Địa chỉ: Ấp N, xã T, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành 27 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Trung T và chị Nguyễn Thị Tường V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Trung T và chị Nguyễn Thị Tường V thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn Trung T tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí Hôn nhân và gia đình nhưng được khấu trừ

vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006523 ngày 05 tháng 5 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp. Như vậy, anh Nguyễn Trung T còn được nhận lại số tiền là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND KV9 – Đồng Tháp;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- UBND xã Cô Tô, tỉnh An Giang;
- Lưu: hồ sơ vụ án (Toàn).

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Duyên